

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHƯỚC LONG
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 04/2022/HSST
Ngày 25 tháng 02 năm 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lư Trường Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Quyền

Ông Đinh Công Luận

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Văn Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Út Em - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Bé T, sinh năm 1994 tại: huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

Nơi cư trú: Ấp A, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Khome; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn H, sinh năm 1965 và bà Danh Thị T, sinh năm 1963; Vợ con: Chưa có; tiền án: chưa có; tiền sự: chưa có. Nhân thân: tại bản án số 141/2013/HSPT ngày 25/11/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt mức án 05 năm tù về tội “Cướp tài sản” (đã được xóa án tích). Bị cáo bị khởi tố cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 07/6/2021 Phan Bé T có nhu cầu sử dụng ma túy, T sử dụng số điện thoại 0823.170.755 gọi cho N nhà ở chợ Xã Toàn có số điện thoại 0842.610.755 để mua ma túy. Phan Bé T điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 60S8-9374 đi đến khu vực kênh 2000 (Kênh sáng Vĩnh Phong) thuộc ấp B, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu để nhận ma túy. Khi đi đến địa điểm trên, T gặp người phụ nữ chạy xe tay ga, đeo khẩu trang (không rõ tên, địa chỉ) giao ma túy, T nhận ma túy và đưa cho người này 500.000đ. Sau đó, T bỏ gói ma túy vào gói thuốc lá nhãn hiệu

SCOTT cất vào túi áo rồi điều khiển xe đi về. Do đến trưa không có cơm ăn, T không điều khiển xe máy về nhà mà chạy về hướng cống Cây Nhâm, thuộc ấp H, xã E, huyện P, tỉnh Bạc Liêu để mua cơm. Khi đến gần cống Cây Nhâm, do cất giữ ma túy trên người sợ bị phát hiện, T lấy gói thuốc lá bên trong có chứa ma túy ném xuống nền xi măng cặp lộ bê tông để cất giấu nhưng sợ bị mất nên dừng xe lại kiểm tra thì bị lực lượng Công an tỉnh Bạc Liêu phối hợp Công an huyện Phước Long bắt quả tang và tạm giữ 01 (một) gói nilon được hàn kín, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy cùng nhiều tang vật khác (bút lục 29-30, 33-51, 60, 100-118).

Tại bản kết luận giám định số 80/KLGD-PC09 ngày 11/6/2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong gói nilon gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,35786 gam (bút lục 27).

Cáo trạng số 03/CT-VKS-HS ngày 19/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long đã truy tố Phan Bé T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố, đề nghị: Tuyên bố bị cáo Phan Bé T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo mức án tù 12-18 tháng tù.

Về vật chứng: áp khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Phong bì niêm phong bên ngoài có ghi “Vụ số 80-GD2021” có 04 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, chữ ký tên của cán bộ niêm phong Nguyễn Anh Duy; 01 (một) Phong bì niêm phong có ghi “Vỏ gói thuốc lá”, có chữ ký của Nguyễn Thoại Linh, Huỳnh Minh Chiến, Phan Bé T.

Trả lại bị cáo 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng Gold (đã qua sử dụng); Tiền Việt nam đang lưu hành 100.000đ.

Đối với tên N và người phụ nữ giao ma túy mà Phan Bé T đã khai do không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ, họ tên cha mẹ cụ thể nên không làm việc được. Khi nào làm việc được có căn cứ xử lý sau.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Lisohaka, màu nâu, số khung: K130448, số máy: G000130448, mang biển số 60S8-9374 Phan Bé T dùng làm phương tiện đi mua ma túy cất giữ để sử dụng. Quá trình điều tra, xác định Huỳnh Thị S đứng tên sở hữu nhưng đến nay chưa làm việc được nên tách ra tiếp tục xác minh, làm việc với chủ sở hữu khi nào có căn cứ xử lý sau.

Lời bào chữa của bị cáo T: thống nhất tội danh và điều luật áp dụng như kiểm sát viên luận tội; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố; bị cáo đã thấy sai và đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phước Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và vật chứng thu giữ được trong quá trình điều tra, từ đó đã chứng minh được: vào ngày 07/6/2021 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo đã gọi điện thoại liên lạc với người tên Nhóc, mua ma túy với số tiền 500.000đ. Sau đó, bị cáo Phan Bé T điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 60S8-9374 đi đến khu vực kênh 2000 (Kênh sáng Vĩnh Phong) thuộc ấp B, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu để nhận ma túy. Khi đi đến địa điểm trên, bị cáo T gặp người phụ nữ chạy xe tay ga, đeo khẩu trang (không rõ tên, địa chỉ) giao ma túy, bị cáo T nhận ma túy và đưa cho người này 500.000đ. Sau đó, bị cáo T bỏ gói ma túy vào gói thuốc lá nhãn hiệu SCOTT cất vào túi áo rồi điều khiển xe đi về. Do đến trưa không có cơm ăn, bị cáo T không điều khiển xe máy về nhà mà chạy về hướng cống Cây Nhâm, thuộc ấp Huê II, xã Vĩnh Thanh, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu để mua cơm. Khi đến gần cống Cây Nhâm, do cất giữ ma túy trên người sợ bị phát hiện, bị cáo T lấy gói thuốc lá bên trong có chứa ma túy ném xuống nền xi măng cặp lộ bê tông để cất giấu nhưng sợ bị mất nên dừng xe lại kiểm tra thì bị lực lượng Công an tỉnh Bạc Liêu phối hợp Công an huyện Phước Long bắt quả tang và tạm giữ 01 (một) gói nilon được hàn kín, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy cùng nhiều tang vật khác.

Tại bản kết luận giám định số 80/KLGD-PC09 ngày 11/6/2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong gói nilon gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,35786 gam (bút lục 27).

Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng số 03/CT-VKS-HS, ngày 19/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long đã truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, đã biết ăn năn, hối cải nên được áp

dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý trực tiếp xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Phong bì niêm phong bên ngoài có ghi “Vụ số 80-GĐ2021” có 04 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, chữ ký tên của cán bộ niêm phong Nguyễn Anh Duy; 01 (một) Phong bì niêm phong có ghi “Vỏ gói thuốc lá”, có chữ ký của Nguyễn Thoại Linh, Huỳnh Minh Chiến, Phan Bé T.

Trả lại bị cáo 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng Gold (đã qua sử dụng); Tiền Việt nam đang lưu hành 100.000đ.

Vật chứng được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Long theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/01/2022 và biên lai thu tiền 0001844 ngày 20/01/2022.

[6] Xét quan điểm luận tội của kiểm sát viên là phù hợp như Hội đồng xét xử phân tích nêu trên nên được chấp nhận

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Đối với tên N và người phụ nữ giao ma túy mà Phan Bé T đã khai do không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ, họ tên cha mẹ cụ thể nên không làm việc được. Khi nào làm việc được có căn cứ xử lý sau.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Lisohaka, màu nâu, số khung: K130448, số máy: G000130448, mang biển số 60S8-9374 Phan Bé T dùng làm phương tiện đi mua ma túy cất giữ để sử dụng. Quá trình điều tra, xác định Huỳnh Thị S đứng tên sở hữu nhưng đến nay chưa làm việc được nên tách ra tiếp tục xác minh, làm việc với chủ sở hữu khi nào có căn cứ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Bé T, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2/ Về mức hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Bé T 01 (một) năm tù; thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt thi hành án.

3/ Xử lý vật chứng: áp khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Phong bì niêm phong bên ngoài có ghi “Vụ số 80-GĐ2021” có 04 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, chữ ký tên của cán bộ niêm phong Nguyễn Anh Duy; 01 (một) Phong bì niêm phong có ghi “Vỏ gói thuốc lá”, có chữ ký của Nguyễn Thoại Linh, Huỳnh Minh Chiến, Phan Bé T;

Trả lại bị cáo: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng Gold (đã qua sử dụng); Tiền Việt nam đang lưu hành 100.000đ.

Vật chứng được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Long theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/01/2022 và biên lai thu tiền 0001844 ngày 20/01/2022.

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phan Bé T nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Phước Long;
- Chi cục THADS Phước Long;
- CA huyện Phước Long;
- Đội hồ sơ nghiệp vụ CA huyện;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Lư Trường Lâm